

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 03 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

Căn cứ vào các điều 212, 213; Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 09/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Văn T

Địa chỉ: Thôn Đ, xã G, tỉnh Lào Cai

- Chị Nguyễn Thị Mai

Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường C, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M kết hôn với nhau năm 2025 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là xã G, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm về lối sống, làm ăn kinh tế nên thường phát sinh xung đột, cãi vã. Mặc dù đã được gia đình, bạn bè hoà giải nhưng không có kết quả. Đến nay anh T, chị M cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 người con chung là cháu Phạm Hà M1 sinh ngày 02/10/2020. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cháu Phạm Hà M1 cho anh Phạm Văn T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M đều không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của các đương sự đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, giao con khi ly hôn là phù hợp các quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M. Quan hệ hôn nhân của anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Hà M1 sinh ngày 02/10/2020 cho anh Phạm Văn T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về lệ phí: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị M mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000272 ngày 21/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh,
- VKSND KV6;
- THADS tỉnh;
- Các đương sự;
- UBND xã Gia Phú;
- Lưu: HS, TA.

THẨM PHÁN

Phạm Đức Thịnh